

# Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Nghệ An GIAI ĐOẠN 2010-2019

■ TS. Hồ Thị Hiền, ThS. Lê Thị Xuân  
*Trường Đại học Kinh tế Nghệ An*

Phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nhằm nâng cao mức sống cho người dân là một yêu cầu đòi hỏi tất yếu, khách quan và chính đáng. Quá trình này gắn liền với hoạt động đầu tư phát triển. Khi các nguồn lực khan hiếm, các nhà đầu tư trong nước có vẻ như chưa có sự chuẩn bị tốt để “vươn khơi”, thì nguồn FDI sẽ giúp địa phương bổ sung nguồn vốn cần thiết để phá đi vòng tròn luẩn quẩn của tiết kiệm và đầu tư. Nghệ An là một địa phương nằm trong vùng Bắc Trung Bộ, điều kiện kinh tế, xã hội còn nhiều khó khăn. Để vươn lên xây dựng Nghệ An trở thành một tỉnh công nghiệp, trung tâm về tài chính, thương mại, du lịch, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hóa, thể thao, công nghiệp công nghệ cao của vùng Bắc Trung bộ như kỳ vọng, Nghệ An cần phát huy tối đa nội lực, tận dụng hiệu quả mọi sự giúp đỡ từ Trung ương, các tổ chức quốc tế... cũng như quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ trong quá trình thu hút FDI vào tỉnh nhà.



Thu hút đầu tư nước ngoài tạo nhiều việc làm cho lao động Nghệ An  
(Ảnh: Dây chuyền may xuất khẩu của Công ty TNHH Hảivina Kim Liên - Nam Đàn)

**1. Kết quả thu hút FDI vào tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010-2019**

Nghệ An là một địa phương thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, các điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Với trình độ phát triển kinh tế, xã hội như của Nghệ An, trong mối tương quan với các địa phương khác thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía

Bắc, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cũng như các tỉnh vệ tinh của các đô thị lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh thì sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư còn rất hạn chế. Tình hình thu hút FDI của Nghệ An được tổng hợp trong bảng sau:

**Bảng 1. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài được cấp phép đến năm 2019**

	<b>Số dự án được cấp phép (Dự án)</b>	<b>Tổng vốn đăng ký (Triệu đô la Mỹ)</b>	<b>Tổng số vốn thực hiện (Triệu đô la Mỹ)</b>
<b>Tổng số</b>	<b>109</b>	<b>2.369,59</b>	<b>362,49</b>
2010	9	1.342,68	22,21
2011	4	36,20	5,80
2012	6	34,60	2,85
2013	5	21,08	1,82
2014	4	12,79	4,27
2015	13	43,66	7,65
2016	9	65,48	30,40
2017	7	165,17	50,10
2018	9	70,79	50,60
2019	11	318,30	55,00

*Nguồn: Niên giám Thống kê Nghệ An năm 2019*

Từ bảng trên cho thấy, đến hết năm 2019, tỉnh Nghệ An thu hút được 109 dự án với vốn đăng ký/thực hiện là 2.369,59/362,49 triệu USD. FDI vào Nghệ An (số dự án, vốn đăng ký, vốn thực hiện - giải ngân) thay đổi rất thất thường theo thời gian. Diễn hình như năm 2010 có vốn đăng ký và vốn thực hiện tăng vượt trội là so với năm 2009. Năm 2015 có vốn đăng ký tăng trưởng 241,36%, vốn thực hiện tăng trưởng 79,16% (so với năm 2014). Nhưng cũng có những thời kỳ, cả vốn đăng ký và vốn thực hiện đều giảm mạnh như năm 2013 và năm 2014. Năm 2019, mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng số dự án FDI là 11 dự án được cấp phép, đồng thời số vốn đăng ký và thực hiện cũng tăng. Điều này chứng minh cho năm “Cải cách hành chính” của Nghệ An, tỉnh Nghệ An chú trọng cải thiện môi trường đầu tư; thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Đồng thời, đổi mới trong công tác xúc tiến đầu tư, gắn kết với xúc tiến thương mại, du lịch cũng như các hoạt động đối ngoại, văn hóa, ẩm thực. Trong đó, xác định rõ các thị trường, quốc gia trọng điểm; chọn lựa các tập đoàn lớn để giới thiệu tiềm năng, lợi thế của Nghệ An; xác định một số ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư.

**2. Cơ cấu ngành thu hút FDI vào tỉnh Nghệ An nhiều nhất**

Là một địa phương có lợi thế về nguồn lao động đông đảo, chi phí lao động thấp. Cùng với tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú, đất đai rộng lớn. Đây là một lợi thế của tỉnh trong thu hút FDI, đặc biệt với những ngành sử

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

dụng nhiều lao động và cần nhiều diện tích đất. Tính đến 31/12/2019, tỉnh Nghệ An có 109 dự án được cấp phép với tổng số vốn đăng ký là 2.369,59 triệu USD

và tổng số vốn thực hiện là 362,49 triệu USD, các dự án FDI phân theo ngành kinh tế như sau:

**Bảng 2. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài được cấp giấy phép phân theo ngành kinh tế (Lũy kế các dự án còn hiệu lực đến ngày 31/12/2019)**

	<b>Số dự án được cấp phép (Dự án)</b>	<b>Tổng vốn đăng ký (Triệu đô la Mỹ)</b>
<b>Tổng số</b>	109	2.369,59
Nông, lâm nghiệp và thủy sản	9	168,01
Khai khoáng	6	14,01
Công nghiệp chế biến, chế tạo	70	1.653,08
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	2	40,00
Xây dựng	2	92,29
Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	9	55,58
Vận tải, kho bãi	1	1,50
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	1	13,00
Thông tin và truyền thông	1	1,30
Các hoạt động kinh doanh bất động sản	2	16,20
Giáo dục và đào tạo	3	0,42
Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	1	4,20
Hoạt động làm thuê công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất, dịch vụ tự tiêu dùng của hộ	2	310,00

*Nguồn: Niên giám Thống kê Nghệ An năm 2019*

Bảng trên cho thấy, ngành công nghiệp chế biến thu hút được nhiều dự án nhất với 70 dự án, chiếm 64,22% số dự án được cấp phép. Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản là một trong những thế mạnh của tỉnh Nghệ An, mặc dù chỉ thu hút được 09 dự án, chiếm 8,25% số dự án được cấp phép. Lĩnh vực bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác thu hút được 09 dự án. Lĩnh vực công nghiệp khai thác mỏ của Nghệ An thu hút được 6 dự án quy mô nhỏ (14,01 triệu USD) nhưng nguồn vốn giải ngân cao nhất trong số các ngành, lĩnh vực có dự án FDI (đạt 78,52%). Ngành vận tải, kho bãi thông tin liên lạc chỉ thu hút được 01 dự án (chiếm 1,37% số dự án được

cấp phép; 0,09% số vốn đăng ký; 0,28% số vốn thực hiện). Lĩnh vực giáo dục và đào tạo là lĩnh vực ít dành được sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài khi chỉ thu hút được 02 dự án (với 0,38 triệu USD vốn đăng ký, tỷ lệ giải ngân đạt 36,84%). Hoạt động phục vụ cá nhân cộng đồng chỉ thu hút được 02 dự án (310 triệu USD), tỉ lệ giải ngân chỉ đạt 0,75% thấp nhất trong giải ngân của các dự án FDI vào tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên thực tế cho thấy, các dự án FDI đầu tư vào tỉnh Nghệ An thời gian qua, chủ yếu là các

ngành sử dụng lao động giản đơn, có trình độ khoa học và công nghệ thấp, giá trị gia tăng chưa cao.

**3. Cơ cấu thu hút FDI theo đối tác đầu tư**

Qua 23 năm thực hiện chính sách thu hút FDI (năm 1992÷2015) đã có 18 đối tác (quốc gia và vùng lãnh

thổ) có dự án đầu tư vào tỉnh với tổng cộng 109 dự án. Số dự án FDI vào Nghệ An tính đến hết thời điểm 31/12/2019 được thống kê như sau:

**Bảng 3. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài được cấp giấy phép phân theo đối tác chủ yếu (Lũy kế các dự án còn hiệu lực đến ngày 31/12/2019)**

	<b>Số dự án được cấp phép (Dự án)</b>	<b>Tổng vốn đăng ký (Triệu đô la Mỹ)</b>
<b>Tổng số</b>	<b>109</b>	<b>2.369,59</b>
Trong đó - <i>Of which:</i>		
Ấn Độ - <i>India</i>	5	22,38
Thái Lan - <i>Thailand</i>	14	214,74
Hàn Quốc - <i>Korea Rep. of</i>	34	208,10
Trung Quốc - <i>China</i>	14	139,44
Xin-ga-po - <i>Singapore</i>	3	216,90
Nhật Bản - <i>Japan</i>	10	1.154,70
Đài Loan - <i>Taiwan</i>	7	83,60
Lào - <i>Lao, PDR</i>	1	1,00
Hồng Kông - <i>Sar (China)</i>	3	78,94
Hà Lan - <i>Netherlans</i>	2	29,80
Ca-na-da - <i>Canada</i>	1	3,50
Anh - <i>England</i>	4	113,34
Pháp - <i>France</i>	1	19,00
Đức - <i>Germany</i>	2	15,15
Úc - <i>Australia</i>	4	57,10
Mỹ - <i>American</i>	2	7,50
Ma-lai-xi-a - <i>Malaysia</i>	1	2,90
Ecuado - <i>Ecuador</i>	1	1,50

*Nguồn: Niên giám Thống kê Nghệ An năm 2019*

Xét theo tiêu chí số dự án mà đối tác thực hiện, trong số 109 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Nghệ An thì đối tác chủ yếu đến từ khu vực châu Á. Xếp vị trí hàng đầu là Hàn Quốc với 34 dự án (chiếm 31,19%), tiếp đó là Trung Quốc và Thái Lan với 13 dự án (chiếm 11,92%), tiếp đó là đến Nhật Bản đứng ở vị trí thứ 4, với 10 dự án (chiếm 9,17%). Tuy nhiên, nếu xét theo tiêu chí số vốn đăng ký, mặc dù Nhật Bản là đối tác chỉ với 10 dự án đầu tư và đứng ở vị trí thứ 4

về số dự án nhưng quy mô vốn FDI đăng ký của Nhật Bản lên đến 1.154,7 triệu USD, chiếm 48,85% số vốn FDI đăng ký và gấp 1,67 lần tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ có vốn FDI đầu tư vào Nghệ An cộng lại.

Năm 2015, Nghệ An kêu gọi được một dự án đầu tư từ vùng Nam Mỹ - Ecuador với số vốn đăng ký là 1,5 triệu



Đại diện JICA Việt Nam và các doanh nghiệp Nhật Bản khảo sát tại Khu công nghiệp VSIP Nghệ An

USD và một dự án của Malaysia (vốn đăng ký là 2,9 triệu USD). Điều đó cho thấy, môi trường thu hút FDI của Nghệ An đã xây dựng được niềm tin, tạo được sự chú ý, và sự dịch chuyển dòng vốn từ các quốc gia châu Phi, trong khu vực vào Nghệ An.

Đã xuất hiện nguồn FDI của các quốc gia phát triển chảy vào Nghệ An từ: Anh (1 dự án 90,00 triệu USD), Hà Lan (2 dự án 29,80 triệu USD), Pháp (1 dự án 19,00 triệu USD), Đức (1 dự án 13,80 triệu USD) và một số đối tác tiềm năng khác như Mỹ (1 dự án 5,00 triệu USD), Canada (1 dự án 3,50 triệu USD). Mặc dù những dự án của các quốc gia kể trên đầu tư vào Nghệ An chưa nhiều, chưa thực sự tương xứng với vị thế, tiềm năng đầu tư của tỉnh, tuy nhiên, đây là những tín hiệu cho thấy các quốc gia ngoài khu vực đã chú ý và tiến hành thử nghiệm đầu tư vào Nghệ An.

Để tạo điều kiện phục vụ nhân dân, doanh nghiệp tốt hơn, tỉnh Nghệ An đã chọn năm 2019 là “Năm cải cách hành chính” nhằm mục tiêu thu hút FDI tăng về số lượng và chất lượng vào tỉnh nhà trong những năm tới. Tỉnh Nghệ An đã tập trung thực hiện đồng bộ về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công; ứng dụng công nghệ thông tin; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo về kết quả cải cách hành chính. Nhờ đó, cải cách hành chính ở Nghệ An có nhiều

chuyển biến tích cực. Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thứ hạng những năm gần đây của tỉnh năm sau đều cao hơn năm trước và về đầu các tỉnh Bắc Trung Bộ. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và môi trường kinh doanh ở Nghệ An được cải thiện./

### Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Chính trị (2013), *Nghị quyết số 26/NQ-TW ngày 30/7/2013 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020.*
2. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22 tháng 05 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.*
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2012), *Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2012 của UBND tỉnh Nghệ An Về việc ban hành Chương trình Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2012 ÷ 2020.*
4. Niên giám Thống kê Nghệ An năm 2019, Cục Thống kê Nghệ An.
5. Kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An 2010-2019 của Cục Thống kê Nghệ An năm 2020.